

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc ngành Tư pháp
áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 264/TTr-STP ngày 07 tháng 4 năm 2017 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Quyết định này thay thế Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 06/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hộ tịch thuộc ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Quyết định này bãi bỏ thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản, bồi thường nhà nước tại Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang



- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ vào Quyết định công bố này vào Website Kiểm soát thủ tục hành chính Kiên Giang tại địa chỉ: <http://kstthc.kien Giang.gov.vn> tải danh mục và nội dung chi tiết từng thủ tục hành chính để thực hiện niêm yết công khai và thực hiện đúng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*HTZ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (02b);
- LĐVP, P. NCPC;
- Website Kiên Giang;
- Đăng Công báo;
- Lưu: VT, STP, nttrng.



Phạm Vũ Hồng



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH TƯ PHÁP
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG
(Ban hành theo Quyết định số 1178/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
I	Lĩnh vực: Luật sư	
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
3	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Sở Tư pháp
4	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Sở Tư pháp
5	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
6	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
7	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp
8	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp
9	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp
10	Hợp nhất công ty luật	Sở Tư pháp
11	Sáp nhập công ty luật	Sở Tư pháp
12	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	Sở Tư pháp
13	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Sở Tư pháp
14	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp

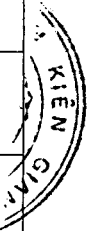
STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
15	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, phương án xây dựng Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật nhiệm kỳ mới của Đoàn luật sư	UBND tỉnh
16	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	UBND tỉnh
17	Giải thể Đoàn luật sư	UBND tỉnh
18	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp
19	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
20	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp
II	Lĩnh vực: Tư vấn pháp luật	
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
2	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
3	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Sở Tư pháp
4	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản	Sở Tư pháp
5	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động	Sở Tư pháp
6	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
7	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Sở Tư pháp
8	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
9	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
10	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
III	Lĩnh vực: Công chứng	
1	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
2	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành	Sở Tư pháp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
	nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
3	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
4	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
5	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng	Tổ chức hành nghề công chứng
6	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
7	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
8	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Sở Tư pháp
9	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự	Sở Tư pháp
10	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
11	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Sở Tư pháp
12	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Sở Tư pháp
13	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	Sở Tư pháp
14	Thành lập Văn phòng công chứng	UBND tỉnh
15	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
16	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
17	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	Sở Tư pháp
18	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	UBND cấp tỉnh

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
19	Hợp nhất Văn phòng công chứng	UBND tỉnh
20	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Sở Tư pháp
21	Sáp nhập Văn phòng công chứng	UBND tỉnh
22	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Sở Tư pháp
23	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	UBND tỉnh
24	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	Sở Tư pháp
25	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	UBND tỉnh
26	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Sở Tư pháp
27	Thành lập Hội công chứng viên	UBND tỉnh
28	Công chứng bản dịch	Tổ chức hành nghề công chứng
29	Công chứng hợp đồng, giao dịch soạn thảo sẵn	Tổ chức hành nghề công chứng
30	Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng	Tổ chức hành nghề công chứng
31	Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Tổ chức hành nghề công chứng
32	Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản	Tổ chức hành nghề công chứng
33	Công chứng di chúc	Tổ chức hành nghề công chứng

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
34	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
35	Công chứng văn bản khai nhận di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
36	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản	Tổ chức hành nghề công chứng
37	Công chứng hợp đồng ủy quyền	Tổ chức hành nghề công chứng
38	Nhận lưu giữ di chúc	Tổ chức hành nghề công chứng
39	Cấp bản sao văn bản công chứng	Tổ chức hành nghề công chứng
IV	Lĩnh vực: Giám định tư pháp	
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
2	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND dân tỉnh.
3	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp.
4	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
5	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư	Sở Tư pháp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
	pháp	
6	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
7	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
8	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
9	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
10	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng	Sở Tư pháp
11	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Sở Tư pháp
V	Lĩnh vực: Bán đấu giá tài sản	
1	Đăng ký danh sách đấu giá viên	
VI	Lĩnh vực: Trọng tài thương mại	
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
5	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
6	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
7	Đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
8	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
9	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ	Sở Tư pháp



STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
	chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
10	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
11	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Sở Tư pháp
12	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
13	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Sở Tư pháp
14	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
15	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	Sở Tư pháp
16	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
17	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
18	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	Sở Tư pháp
19	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
VII	Lĩnh vực: Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
1	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp
2	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
3	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
4	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
5	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
6	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Sở Tư pháp
7	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
8	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	Sở Tư pháp
9	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
10	Gia hạn việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
11	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	Sở Tư pháp
12	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trước thời hạn đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
VIII	Lĩnh vực: Bồi thường nhà nước	
VIII.1	Trong hoạt động quản lý hành chính	
1	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường;
3	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	Đại diện cơ quan có trách nhiệm bồi thường; đại diện UBND cấp xã nơi cá nhân bị thiệt hại cư

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
		trú hoặc nơi tổ chức bị thiệt hại đặt trụ sở, trong trường hợp chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường thông qua UBND cấp xã
4	Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường
5	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ trưởng cơ quan thuộc Sở và cấp tương đương - Giám đốc Sở và cấp tương đương - Chủ tịch UBND cấp tỉnh
6	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai	<ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc Sở và cấp tương đương - Chủ tịch UBND cấp tỉnh
VIII.2	Trong hoạt động thi hành án dân sự	
1	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh
2	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự	Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh hoặc Phòng Thi hành án cấp quân khu
3	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh hoặc Phòng

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
		Thi hành án cấp quân khu; đại diện UBND cấp xã nơi cá nhân bị thiệt hại cư trú hoặc nơi tổ chức bị thiệt hại đặt trụ sở, trong trường hợp chuyên giao quyết định giải quyết bồi thường thông qua UBND cấp xã
4	Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự	Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh hoặc Phòng Thi hành án cấp quân khu
5	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm bồi thường
6	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai	Thủ trưởng cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan giải quyết khiếu nại lần đầu

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	LĨNH VỰC: HỘ TỊCH	
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	
II	Lĩnh vực: Bồi thường nhà nước	
II.1	Trong hoạt động quản lý hành chính	
1	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường	UBND cấp huyện
2	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường
3	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	Đại diện cơ quan có trách nhiệm bồi thường; đại diện UBND cấp xã nơi cá nhân bị thiệt hại cư trú

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
		hoặc nơi tổ chức bị thiệt hại đặt trụ sở, trong trường hợp chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường thông qua UBND cấp xã
4	Thủ tục chi trả tiền bồi thường	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường
5	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	- Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND cấp huyện - Chủ tịch UBND cấp huyện.
6	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai	Chủ tịch UBND cấp huyện.
II.2	Trong hoạt động thi hành án dân sự	
1	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện
2	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện; đại diện UBND cấp xã nơi cá nhân bị thiệt hại cư trú hoặc nơi tổ chức bị thiệt hại đặt trụ sở, trong trường

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
		hợp chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường thông qua UBND cấp xã
3	Thủ tục chi trả tiền bồi thường	Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện
4	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm bồi thường

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp xã	
1	Đăng ký khai sinh	
2	Đăng ký kết hôn	
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	
4	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	
5	Đăng ký khai tử	
6	Đăng ký khai sinh lưu động	
7	Đăng ký kết hôn lưu động	
8	Đăng ký khai tử lưu động	
9	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
10	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
11	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
12	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
13	Đăng ký giám hộ	

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
14	Đăng ký chấm dứt giám hộ	
15	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	
16	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	
17	Đăng ký lại khai sinh	
18	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
19	Đăng ký lại kết hôn	
20	Đăng ký lại khai tử	
II	Lĩnh vực: Bồi thường nhà nước	
1	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	Cơ quan có trách nhiệm bồi thường
2	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường	UBND cấp xã
3	Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	UBND cấp xã
4	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu	Chủ tịch UBND cấp xã.

D. Thủ tục hành chính thực hiện tại cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch (CSDLHT)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
1	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	